TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2018/HSST
Ngày 20-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Khánh Duyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Vui**

Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa**: Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:** Bà **Phạm Thị Thủy Tiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/HSST ngày 15/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn D**; Sinh năm: 1988, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Khu phố H, thị trấn N, huyện N, Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Nguyễn Văn Đ – Sinh năm: 1960; Mẹ: Vũ Thị Kim P – Sinh năm: 1964; Bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/02/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. **Lương Trung Q**; Sinh năm: 1996, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Ấp 3, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Cha: Lương Văn H – Sinh năm: 1960; Mẹ: Hồ Thị Ngọc C – Sinh năm: 1958; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Vào ngày 16/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện

Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 23/12/2016, chấp hành xong). Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/02/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1/ Chị **Hoàng Thị Huyền T,** sinh năm 1994 (Vắng mặt)

HKTT: Khu phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bình Phước

2/ Chị **Bùi Thị Thanh T1,** sinh năm 1999 (Có mặt)

HKTT: Khu phố Th, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bình Phước

3/ Ông **Nguyễn Đức T2**, sinh năm 1966 (Có mặt)

HKTT: ấp 5, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Bà **Hồ Thị Ngọc C**, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

HKTT: ấp 3, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

2/ Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

HKTT: ấp 5, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

3/ Bà **Vũ Thị Kim P**, sinh năm 1964 (Có mặt)

HKTT: Kp N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 22/02/2018, Lương Trung Q điều khiển xe Wave biển số: 93F1 – 4101 chở Nguyễn Văn D từ nhà nghỉ Tài Lộc thuộc ấp 3, xã Lộc Hưng đến khu vực Xóm đảo thuộc khu phố P, thị thị trấn N mua ma túy sử dụng. Khi đến KP.Ninh Phước, TT.Lộc Ninh thì gặp lực lượng Công an đi tuần tra nên Quyền chở Duy bỏ chạy đến KP.Ninh Thuận, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh thì thấy nhà chị Hoàng Thị Huyền T có để 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 070.26 và xe mô tô Click biển số: 93H9 – 3448 tại phòng khách, không ai trông coi nên Q rủ D lấy trộm hai xe trên thì D đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe đến tiệm sửa chữa và mua bán điện cơ của anh Phạm Nguyễn Đỗ Th thuộc ấp 5, xã Lộc Thái mua 01 cây kềm mạnh với giá: 180.000 đồng rồi quay lại nhà chị T dùng kềm bẻ khóa cửa, D đứng ngoài cảnh giới, Q vào lấy trộm xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 070.26 rồi Q và Duy chạy lên khu vực lô cao su thuộc khu phố T, thị trấn N, huyện N (đối diện Bệnh viện Công ty cao su Lộc Ninh) cất giấu. Q tiếp tục điều khiển xe Wave chở D lại nhà chị T, D đứng ngoài, Q vào lấy trộm xe mô tô Click biển số: 93H9 – 344.48 chạy đến chỗ cất giấu

xe Sirius để cất giấu chiếc xe Click. Rồi Q chạy xe Sirius lấy trộm được đến nhà nghỉ Tài Lộc cất giấu, khi cách cổng nhà nghỉ khoảng 15 m thì Quyền lấy cây cờ lê số 10 chuẩn bị sẵn trong người bẻ biển số xe vứt vào lô đất trống nhà ông Nguyễn Văn N thuộc ấp 3, xã Lộc Hưng. Sau khi cất xe Sirius, Q và D tiếp tục đến chỗ cất giấu xe Click chạy xe đến khu vực lô cao su thuộc lốc 39, đội 1, nông trường 3 Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh thuộc ấp 5, xã Lộc Thái tháo biển số xe, gương chiếu hậu bên phải của xe vứt bỏ, dùng tay giật đứt dây nguồn điện chạy xe về nhà nghỉ Tài Lộc. Sau đó, Duy và Quyền đem xe đến gửi cho Nguyễn Thanh H thuộc ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh (Bút lục: 150 – 157, 169 – 176, 179 – 180)

Tiến hành khám xét nhà Nguyễn Thanh H thu giữ: 01 xe mô tô Sirius biển số: 93H9 – 0139, 01 xe Click, không biển số; thu giữ tại lô cao su thuộc ấp 5, xã Lộc Thái: 01 biển số: 93H9 – 3448, 01 gương chiếu hậu, thu giữ tại lô đất nhà ông Nguyễn Văn N thuộc ấp 3, xã Lộc Hưng: 01 biển số: 93F1 – 070.26, thu giữ trong nhà nghỉ Tài Lộc (phòng số 4): 01 kềm mạnh, 01 đèn pin, 01 chìa khóa xe ký hiệu Yamaha, 02 cờ lê; thu giữ tại hiện trường: 01 khoen kim loại; thu giữ của Lương Trung Q: 01 bóp da, số tiền: 590.000 đồng, 01 xe mô tô Wave biển số: 93F1 – 4101, 01 cờ lê số 10, thu giữ của Nguyễn Văn D: 01 ĐTDĐ Oppo F1S, số tiền: 3.770.000 đồng (Bút lục: 26 – 27, 41 – 42).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 02/01/BBKL.ĐGTS ngày 22/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 070.26 trị giá: 7.800.000 đồng, 01 xe mô tô Click biển số: 93H9 – 3448 trị giá: 5.000.000 đồng (Bút lục: 128, 129).

Tại cơ quan điều tra, Duy và Quyền còn khai nhận thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 20/02/2018, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô Wave biển số: 93F1 – 4101 chở Lương Trung Q đến xóm Đảo thuộc KP. Ninh Phú, TT.Lộc Ninh mua ma túy sử dụng. Trên đường đi thì D đưa cho Q 01 đoản phá khóa xe nên Q nảy sinh ý định lấy trộm xe bán lấy tiền tiêu xài, Quyền thỏa thuận với D khi đến xóm Đảo thì D cho Q xuống xe, Q vào khu vực Xóm Đảo tìm tài sản sơ hở lấy trộm, rồi điện thoại cho D, D đồng ý. Khi đến trước cửa nhà chị Nguyễn Thị Thu D1 thuộc KP.Ninh Phú, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh thì thấy 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19178 của chị Bùi Thị Thanh T1 không người trông coi, Quyền dùng đoản bẻ khóa, lấy trộm xe chạy về nhà nghỉ Tài Lộc. Sau đó, Q điện thoại cho D thông báo đã lấy trộm được xe đến sáng ngày 21/02/2018, Q đem xe Sirius lấy trộm được qua Campuchia bán cho một người đàn ông tên Trúc (không xác định nhân thân, lai lịch) được 8.000.000 đồng, Q đưa cho D: 4.500.000 đồng, còn lại: 3.500.000 đồng mua ma túy và tiêu xài cá nhân. (Bút lục: 150 – 157, 169 – 176, 183 – 184)

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 06/04/BBKL.ĐGTS ngày 13/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19178 trị giá: 12.300.000 đồng (Bút lục: 133).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 31/01/2018, Nguyễn Văn D đi bộ tại khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Ninh thuộc KP. Ninh Thuận, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh thì thấy 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19384 của anh Nguyễn Đức T2 không người trông coi nên D nảy sinh ý định lấy trộm xe bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. D lén lút đến chỗ chiếc xe lấy trộm xe. Sau đó, D điện thoại cho Vũ Thành C (Năm già), sinh năm: 1989, HKTT: ấp H, xã T, huyện N để tiêu thụ thì C nói D điều khiển xe chạy đến nghĩa trang thuộc xã Thanh Phú, TX. Bình Long, huyện Bình Long gặp Tý Lương (chưa xác định nhân thân, lai lịch) cất giấu xe trong nghĩa trang. Đến sáng ngày 01/02/2018 thì Công an TX. Bình Long phát hiện nên lập biên bản thu giữ xe giao cho Công an huyện Lộc Ninh xử lý theo thẩm quyền (Bút lục: 150 – 157, 187 – 188)

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 02/03/BBKL.ĐGTS ngày 02/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19384 trị giá: 6.500.000 đồng (Bút lục: 137).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 23 giờ ngày 29/9/2017, Nguyễn Văn D đi bộ tại KP. Ninh Thịnh, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh tìm tài sản sơ hở lấy trộm thì thấy 01 xe mô tô Future biển số: 93H2 – 0134 của anh Hoàng Trọng Ph, sinh năm: 2000 không người trông coi nên D lén lút lấy trộm xe rồi chạy xe đến KP.Ninh Phú, TT.Lộc Ninh ném biển số xe xuống suối. Duy điện thoại cho Nguyễn Quốc H cầm xe được: 2.000.000 đồng. Sau đó, H đem xe đến cầm cho Lê Văn H1 được 2.000.000 đồng đến ngày 02/10/2017, H bán xe cho H1 với giá: 2.500.000 đồng, H1 bán xe cho Hồ Minh Th với giá: 3.500.000 đồng, Th bán xe cho Vũ Văn H2: 5.000.000 đồng. H2 điều khiển xe đến KP. Ninh Thạnh, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh thì bị Công an TT.Lộc Ninh tạm giữ xe giao Công an huyện Lộc Ninh xử lý theo thẩm quyền (Bút lục: 150 – 157).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 08/11/BBKL.ĐGTS ngày 23/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 xe mô tô Future biển số: 93H2 – 0134 trị giá: 3.000.000 đồng (Bút lục: 125).

Quá trình điều tra xác định: 01 xe mô tô Sirius, biển số: 93F1 – 070.26 và 01 xe mô tô Click, biển số: 93H9 – 3448, 01 kính chiếu hậu là của chị Hoàng Thị Huyền T, 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19384 là của anh Nguyễn Đức T2 nên cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho chị T và anh T2. Chị T và anh T2 không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Riêng 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19178 không thu hồi được nên chị Bùi Thị Thanh T1 yêu cầu Nguyễn Văn D và Lương Trung Q bồi thường: 12.300.000 đồng là có cơ sở.

Đối với 01 xe mô tô Wave biển số: 93F1 – 4101 là tài sản của Hồ Thị Ngọc Cẩ, bà C không biết Q sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho bà C.

Đối với 01 xe mô tô Future biển số: 93H2 – 0134 là tài sản hợp pháp của anh Đặng Đức Th, anh Th cho Hoàng Trọng Ph mượn để sử dụng. Hiện chưa làm việc được với Phương, xe mô tô trên đã bị xóa số khung, số máy nên chưa có cơ sở xử lý, cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh tách ra để xử lý sau cùng với yêu cầu bồi thường: 5.000.000 đồng của Vũ Văn H2. Đối với: 01 biển số: 93H9 – 0139 do Lương Trung Q nhặt được hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên tách ra để xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn D và Lương Trung Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 27/CTr-VKS ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Trung Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D từ 18 đến 24 tháng tù

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Lương Trung Q từ 18 đến 24 tháng tù

Về tang vật của vụ án: Đối với số tiền: 4.360.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 ĐTDĐ Oppo F1s dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước; 01 kềm mạnh, 01 chìa khóa Yamaha, 03 cờ lê, 01 đèn pin, 01 khoen cửa và 01 bóp da là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19178 của chị Bùi Thị Thanh T1 không thu hồi được nên chị Bùi Thị Thanh T1 yêu cầu Nguyễn Văn D và Lương Trung Q bồi thường: 12.300.000 đồng, mẹ của bị cáo Nguyễn Văn D là bà Vũ Thị Kim P đã bồi thường cho chị T1 số tiền 6.150.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lương Trung Q bồi thường cho chị T số tiền 6.150.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi và vật chứng thu được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào ngày 20/02/2018 tại khu phố P, thị trấn N, huyện N, Nguyễn Văn D và Lương Trung Q đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19178 của Bùi Thị Thanh T1 trị giá 12.300.000 đồng; đến ngày 22/02/2018 tại Kp Ninh Thuận, TT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, Nguyễn Văn D và Lương Trung Q tiếp tục lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 070.26 trị giá: 7.800.000 đồng, 01 xe mô tô Click biển số: 93H9 – 3448 trị giá: 5.000.000 đồng của chị Hoàng Thị Huyền T. Đây là các vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó, 02 lần chiếm đoạt tài sản Lương Trung Q đóng vai trò là người khởi xướng rủ rê và thực hành còn Nguyễn Văn D là người thực hành.

Ngoài ra vào ngày 31/01/2018, tại KP. Ninh Thuận, TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, Nguyễn Văn D còn có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19384 là của ông Nguyễn Đức T2 trị giá: 6.500.000 đồng.

Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị nhưng do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có nhiều tiền để tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo Q và bị cáo D vào các ngày 20/02/2018, ngày 22/02/2018 và hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo D vào ngày 31/01/2018 đều có đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều

173 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần và bị cáo Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên các bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Phạm tội 02 lần trở lên"* được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi một phần trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn D đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Bùi Thị Thanh T1 số tiền 6.150.000 đồng; bị hại Bùi Thị Thanh T1 có đơn bãi nại và tại phiên tòa chị T1 tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D; bị cáo là cháu gia đình có công với cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về mức hình phạt chính: Đối với bị cáo Lương Trung Q: Bị cáo thực hiện 02 vụ án trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 25.100.000 đồng, trong cả 02 vụ án bị cáo đều đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp thực hành tội phạm. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét về nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền sự về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy", không xem là tình tiết tăng nặng nhưng là tình tiết nhân thân xấu của bị cáo cần xem xét khi quyết định hình phạt. Đối với bị cáo Nguyễn Văn D: Bị cáo thực hiện 03 vụ án trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 31.600.000 đồng. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét về nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, trộm cắp để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Hội đồng xét xử cần căn cứ vào nhân thân, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt chính tương xứng đối với mỗi bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi lấy trộm xe mô tô biển số: 93F1 – 27105 của Lê Đức M vào ngày 02/01/2018 tại ấp 11A, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh; xe mô tô biển số: 93F1 – 072.42 của Hồ Thị N vào ngày 04/02/2018 tại ấp 11A, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh. Quá trình điều tra Nguyễn Văn D khai nhận lấy trộm cùng với D2 (Nhóc), chưa lấy được xe thì bị phát hiện. Hiện cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Dũng Nhóc nên chưa có cơ sở xác định trách nhiệm hình sự của D. Đối với hành vi lấy trộm 01 xe mô tô Future biển số: 93H2 – 0134 của anh Hoàng Trọng Ph. Quá trình điều tra, chưa làm việc được với Phương, xe mô tô trên đã bị xóa số khung, số máy nên chưa đủ cơ sở xử lý Nguyễn Văn D. Đối với Nguyễn Quốc H, Vũ Thành C không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, người tên Trúc, Tý Lương, người bán ma túy cho Duy, Quyền và các vụ trộm do Dũng Nhóc, Dũng già, Sang Tòng, Danh Tạo thực hiện (do Nguyễn Văn D khai nhận) hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã tách ra để xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phạm Nguyễn Đỗ Th1, Nguyễn Thanh H, Hồ Minh Th, Lê Văn H1, Vũ Văn H2 có hành vi bán công cụ phạm tội, chứa chấp, cầm cố, mua bán tài sản của Nguyễn Văn D và Lương Trung Q nhưng Th1, H, H1 và H2 không biết tài sản do D và Q phạm tội mà có nên cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh không xử lý là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thị Huyền T và ông Nguyễn Đức T2 đã nhận lại được các tài sản bị mất, tại phiên tòa chị T vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra không yêu cầu bồi thường gì khác, ông T2 cũng không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19178 của chị Bùi Thị Thanh T1 không thu hồi được nên chị T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Lương Trung Q bồi thường 12.300.000 đồng là có căn cứ nên bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Trung Q có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho chị T1 số tiền 12.300.000 đồng, cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị T1 số tiền 6.150.000 đồng. Bà Vũ Thị Kim P là mẹ bị cáo D đã bồi thường cho bị hại Bùi Thị Thanh T1 số tiền 6.150.000 đồng, chị T1 không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo D. Bà P cũng không yêu cầu bị cáo D hoàn trả lại số tiền 6.150.000 đồng nên Hội

đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo D. Đối với Bị cáo Q, cần buộc Bị cáo Q tiếp tục bồi thường cho chị Tuyền số tiền 6.150.000 đồng.

[9] Về tang vật của vụ án: Đối với 01 xe mô tô Sirius, biển số: 93F1 – 070.26 và 01 xe mô tô Click, biển số: 93H9 – 3448, 01 kính chiếu hậu là của chị Hoàng Thị Huyền T, 01 xe mô tô Sirius biển số: 93F1 – 19384 là của ông Nguyễn Đức T2. Đối với 01 xe mô tô Wave biển số: 93F1 – 4101 là tài sản của bà Hồ Thị Ngọc C, bà C không biết Q sử dụng làm phương tiện phạm tội. Trong quá trình trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho chị T, ông T2 và bà C là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô Future biển số: 93H2 – 0134 là tài sản hợp pháp của anh Đặng Đức Th, anh Th cho Hoàng Trọng Ph mượn để sử dụng. Hiện chưa làm việc được với Phương, xe mô tô trên đã bị xóa số khung, số máy nên chưa có cơ sở xử lý. Đối với: 01 biển số: 93H9 – 0139 do Lương Trung Q nhặt được hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã tách ra để xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền: 4.360.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Đối với 01 ĐTDĐ Oppo F1s của Nguyễn Văn D dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước; Đối với 01 kềm mạnh, 01 đèn pin, 01 chìa khóa Yamaha, 03 cờ lê, 01 bóp da, 01 khoen kim loại là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo Lương Trung Q phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2018

2) Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lương Trung Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo: Lương Trung Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2018

3) Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Lương Trung Q bồi thường cho chị Bùi Thị Thanh T1 số tiền 6.150.000 đồng.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015".

"Trong trường hợp bản án được thi hành quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4) Về tang vật vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.360.000 đồng;

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ Oppo F1s;

- Tịch thu tiêu hủy 01 kềm mạnh, 01 chìa khóa Yamaha, 01 đèn pin, 01 khoan cửa, 03 cờ lê và 01 bóp da.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0006566 ngày 25 tháng 7 năm 2018

5) Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Lương Trung Q chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 307.500 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

6) Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản

án được niêm yết theo quy định của pháp luật lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo, người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước ;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Khánh Duyên